ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 244/QĐ-CTUBND	*Đại Đồng, ngày 29 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 1211/QĐ-CTUBND ngày 01/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh;

Căn cứ Công văn số 2105/UBND-NC ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tại xã, phường;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND tại Tờ trình số 57/TTr-VPHĐND&UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã Đại Đồng (gọi tắt là Hội đồng xã Đại Đồng) gồm các ông (bà) có tên trong Danh sách kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

Hội đồng xã Đại Đồng tư vấn cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân

dân xã thực hiện các nhiệm vụ sau đây tại địa phương:

1. Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

2. Đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

3. Xây dựng, ban hành và đôn đốc, kiểm tra, khen thưởng việc tổ chức thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

4. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

5. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội; thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả phối hợp thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định pháp luật.

6. Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân, thu hút nguồn lực tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông về chính sách, pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

7. Truyền thông chính sách, dự thảo văn bản theo quy định pháp luật; xây dựng các tài liệu, cập nhật dữ liệu, thông tin phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên Cổng Pháp luật quốc gia; hướng dẫn tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

8. Triển khai công tác hướng dẫn, giải thích, thông tin, thông báo về trợ giúp pháp lý, thực hiện chuyển yêu cầu trợ giúp pháp lý, giới thiệu người dân thuộc diện trợ giúp pháp lý đến tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý; công tác báo cáo, thống kê; hướng dẫn nghiệp vụ về phối hợp thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý, phối

hợp trợ giúp pháp lý trong tố tụng.

9. Tư vấn thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng.

2. Phê duyệt chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của Hội đồng, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

3. Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.

4. Triệu tập, chủ trì hoặc phân công, ủy quyền Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực, Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng xử lý các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng và thực hiện một số nhiệm vụ sau đây:

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công;

b) Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động chung của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch, chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp;

c) Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;

d) Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội

đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và các văn bản khác của Hội đồng;

đ) Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng khi cần thiết;

e) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 5 Quyết định này và nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công, ủy quyền;

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 5 Quyết định này và nhiệm vụ khác theo phân công, ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

2. Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chủ động đề xuất và phối hợp với các thành viên Hội đồng, cơ quan, tổ chức có liên quan để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

3. Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong ngành, lĩnh vực phụ trách; định kỳ 06 tháng, hằng năm báo cáo Hội đồng và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp

pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

4. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 6. Cơ quan Thường trực của Hội đồng

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ Cơ quan Thường trực Hội đồng xã.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các Điều 2, 3 và khoản 1 Điều 4 Quyết định này;

b) Chủ trì tham mưu xây dựng, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng;

c) Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;

d) Bảo đảm các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 7. Chế độ làm việc, thông tin, báo cáo của Hội đồng và Cơ quan Thường Hội đồng

1. Thành viên Hội đồng và Cơ quan Thường trực Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

3. Hội đồng có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về tình hình hoạt động của Hội đồng.

Điều 8. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Cơ quan Thường trực Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Cơ quan Thường trực Hội đồng do ngân

sách nhà nước bảo đảm; được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Cơ quan Thường trực Hội đồng và huy động từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng chuyên môn thuộc UBND và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 9;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Sở Tư pháp (HĐPHPBGDPL tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu VT,NTH.

CHỦ TỊCH



Tôn Ngọc Chuẩn